

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

1/ Họ và tên /Full name: **HOÀNG TRỌNG ĐỨC**

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 06/8/1975

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: **Chủ tịch Hội đồng quản trị**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

- Thành viên Hội đồng quản trị **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN IUC;**
- Thành viên Hội đồng quản trị **CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO;**
- Chủ tịch Hội đồng quản trị **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA 11;**
- Chủ tịch Hội đồng thành viên **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG HIỆP XUÂN;**
- Giám đốc **CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ, KIẾN TRÚC VÀ THƯƠNG MẠI BẰNG LĂNG**

14/ Số CP nắm giữ: 3.150.000 cổ phần, chiếm 13,11% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares, accounting for % of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/ Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 3.150.000 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant: Kê khai theo danh sách đính kèm.*

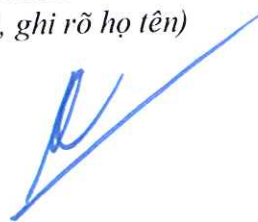
* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Là cổ đông phổ thông của CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI theo số lượng cổ phần đã nêu tại mục 14.*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)



Hoàng Trọng Đức

DANH SÁCH NGƯỜI CỎ LIÊN QUAN

(Kèm theo Bản cung cấp thông tin của cá nhân ông Hoàng Trọng Đức)

(Người có liên quan bao gồm:

- 1) Doanh nghiệp mà cá nhân giữ môi trường trong các chức vụ: Thành viên HĐQT/BKS, thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính;
- 2) Doanh nghiệp mà cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- 3) Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc công bố số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Công ty cổ phần tập đoàn TUC			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	0104230537	23/10/2009	Sở KHDH Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà Vinaconex 7, số 61 Nguyễn Văn Giáp, Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội			09/8/2017			
2		Công ty cổ phần Vimeco			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	0101338571	06/12/2002	Sở KHDH Hà Nội	Lô E9, đường Phạm Hùng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			09/8/2017			
3		Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Vina 11			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	0800619222	21/4/2009	Sở KHDH Hải Dương	Số 960, Lê Thanh Nghị, Hải Tân, TP. Hải Dương, Hải Dương			09/8/2017			
4		Công ty TNHH xây dựng Hiệp Xuân			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	4201727610	22/02/2017	Sở KHDH Khánh Hòa	91/2 Đường Phước, Phước Long, Nha Trang, Khánh Hòa			09/8/2017			
5		Công ty TNHH thiết kế, kiến trúc và thương mại Bông Lãng			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	4201727628	22/02/2017	Sở KHDH Khánh Hòa	104A Nguyễn Hữu Huân, phường Tân Lập, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa			09/8/2017			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
6		Khuong Thị Vinh			Mẹ đẻ								09/8/2017			
7		Nguyễn Đình Thức			Bố vợ								09/8/2017			
8		Ngô Thị Gái			Mẹ vợ								09/8/2017			
9		Nguyễn Thị Hoài Thu			Vợ								09/8/2017			
10		Hoàng Nguyễn Cát Thy			Con đẻ								09/8/2017			Còn nhỏ
11		Hoàng Đình Tuấn			Con đẻ								09/8/2017			Còn nhỏ
12		Hoàng Anh Tú		Phó TGĐ	Em ruột								09/8/2017			
13		Nguyễn Bích Huyền			Em dâu								09/8/2017			
14		Hoàng Xuân Trường			Em ruột								09/8/2017			
15		Mai Thị Ngọc Trâm			Em dâu								09/8/2017			

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

1/ Họ và tên /Full name: **NGUYỄN THÀNH CÔNG**

2/ Giới tính/Sex: **Nam**

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: **30/4/1975**

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**

7/ Dân tộc/Ethnic: **Kinh**

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: **Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vật liệu xây dựng BGI;

- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn IUC.

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares , accounting for % of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant: *Kê khai theo danh sách đính kèm.*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có.

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thành Công

DANH SÁCH NGƯỜI CỎ LIÊN QUAN

(Kèm theo Bản cung cấp thông tin cá nhân ông Nguyễn Thành Công)

(Người có liên quan bao gồm:

- 1) Doanh nghiệp mà cá nhân giữ một trong các chức vụ: Thành viên HĐQT/BKS, thành viên HĐTV, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính;
- 2) Doanh nghiệp mà cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- 3) Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1		Công ty cổ phần Tập đoàn IUC			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	0104230537	23/10/2009	Sở KHDТ Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà Vinacorex7, số 61 Nguyễn Văn Giáp, Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			09/4/2019			
2		Công ty cổ phần vật liệu xây dựng BGI			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	3301674745	07/05/2020	Sở KHDТ Thừa Thiên Huế	Triều KCN làng nghề Dạ Lê, Phường Thủy Phương, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế			07/5/2020			
3		Vũ Thị Đàm			Mẹ đẻ								01/4/2019			
4		Nguyễn Thị Oanh			Chị ruột								01/4/2019			
5		Nguyễn Văn Minh			Anh ruột								01/4/2019			
6		Nguyễn Thị Châm			Chị ruột								01/4/2019			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
7		Trần Minh Nguyệt			Vợ								01/4/2019			
8		Nguyễn Ngọc Mai Anh			Con đẻ								01/4/2019			Còn nhỏ
9		Nguyễn Ngọc Nam Anh			Con đẻ								01/4/2019			Còn nhỏ
10		Nguyễn Khánh An			Con đẻ								01/4/2019			Còn nhỏ
11		Trần Văn Tuyên			Bố vợ								01/4/2019			
12		Trần Thị Lan			Mẹ vợ								01/4/2019			

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- 1/ Họ và tên /Full name: **HOÀNG ANH TÚ**
- 2/ Giới tính/Sex: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 06/4/1977
- 4/ Nơi sinh/Place of birth:
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue:
- 6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
- 7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:
- 9/ Số điện/Telephone number:
- 10/ Địa chỉ email/Email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI**
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:
- Tổng giám đốc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Gilenco;
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH IUC Hòa Bình Hill;
 - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng BGI.
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares , accounting for % of charter capital, of which:
- + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0 cổ phần
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant: Kê khai theo danh sách đính kèm.
-

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Là em ruột của ông Hoàng Trọng Đức- là cổ đông có sở hữu 13,11% cổ phần tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI.

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)



Hoàng Anh Tú

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Bản cung cấp thông tin cá nhân ông Hoàng Anh Tú)

(Người có liên quan bao gồm:

- 1) Doanh nghiệp mà cá nhân giữ một trong các chức vụ: Thành viên HĐQT/BKS, hành viên HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính;
- 2) Doanh nghiệp mà cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó.
- 3) Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (mẫu có)	Chức vụ tại công ty (mẫu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1		Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Gillexco			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	0105757735	03/01/2012	Sở KHDĐT Hà Nội	Tầng 2, Tòa nhà 25T1 - N05, Đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			18/6/2019			
2		Công ty TNHH IUC Hòa Bình Hill			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	5400516197	20/4/2020	Sở KHDĐT Hòa Bình	Tiểu khu 3, Thị trấn Lương Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình			20/4/2020			
3		Công ty cổ phần xây dựng BGI			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	0109310874	17/8/2020	Sở KHDĐT Hà Nội	Tầng 3, tòa Vinaconex7, số 61 Nguyễn Văn Giáp, Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			17/8/2020			
4		Khương Thị Vinh			Mẹ đẻ								18/6/2019			
5		Nguyễn Văn Hải			Bố vợ								18/6/2019			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
6		Đỗ Thị Bích Hương			Mẹ vợ								18/6/2019			
7		Hoàng Trọng Đức		Chủ tịch HĐQT	Anh ruột								18/6/2019			
8		Nguyễn Thị Hoài Thu			Chị dâu								18/6/2019			
9		Nguyễn Bích Huyền			Vợ								18/6/2019			
10		Hoàng Nhật Nam			Con đẻ								18/6/2019			Còn nhỏ
11		Hoàng Nguyễn Nhật Linh			Con đẻ								18/6/2019			Còn nhỏ
12		Hoàng Nguyễn Nhật Vy			Con đẻ								18/6/2019			Còn nhỏ
13		Hoàng Nhật Minh			Con đẻ								18/6/2019			
14		Hoàng Xuân Trường			Em ruột								18/6/2019			
15		Mai Thị Ngọc Trâm			Em dâu								18/6/2019			

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1/ Họ và tên /Full name: **NGUYỄN XUÂN SƠN**

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 07/10/1963

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Hội đồng quản trị

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

- Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng BGI

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares , accounting for % of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant: *Kê khai theo danh sách đính kèm.*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with public company, public fund (if any):

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Xuân Sơn

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Bản cung cấp thôn tin của cá nhân ông Nguyễn Xuân Sơn)

(Người có liên quan bao gồm:

- 1) Doanh nghiệp mà cá nhân giữ một trong các chức vụ: Thành viên HĐQT/BKS, thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính;
- 2) Doanh nghiệp mà cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- 3) Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Công ty cổ phần Xây dựng BGI			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	0109310874	17/8/2020	Sở KHDĐT Hà Nội	Tầng 3, tòa Vinaconex7, số 61 Nguyễn Văn Giáp, Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			17/8/2020			
2		Trần Thị Lý			Mẹ vợ								12/4/2012			
3		Trần Thị Chung			Vợ								12/4/2012			
4		Nguyễn Thị Kim Anh			Con								12/4/2012			
5		Nguyễn Thị Quỳnh Anh			Con								12/4/2012			

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

1/ Họ và tên /Full name: **BÙI VIỆT ANH**

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 10/12/1978

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue:

Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: **Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vật liệu xây dựng BGI;

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn IUC;

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng BGI.

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares , accounting for % of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/ Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant: *Kê khai theo danh sách đính kèm.*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):* Không có.

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)



Bùi Việt Anh

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Bản cung cấp thông tin cá nhân ông Bùi Việt Anh)

(Người có liên quan bao gồm:

- 1) Doanh nghiệp mà cá nhân giữ môi trường các chức vụ: Thành viên HĐQT/BKS, thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính;
- 2) Doanh nghiệp mà cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- 3) Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân)

Sst	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (mẫu cổ)	Chức vụ tại công ty (mẫu cổ)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
		Công ty cổ phần Tập đoàn IUC			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	0104230537	23/10/2009	Sở KHDТ Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà Vinaconex7, số 61 Nguyễn Văn Giáp, Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			09/4/2019			
2		Công ty cổ phần vật liệu xây dựng BGI			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	3301674745	07/05/2020	Sở KHDТ Thừa Thiên Huế	Tiểu KCN làng nghề Dạ Lê, Phường Thủy Hương, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế			07/5/2020			
3		Công ty cổ phần xây dựng BGI			Doanh nghiệp	Giấy ĐKKD	0109310874	17/8/2020	Sở KHDТ Hà Nội	Tầng 3, tòa Vinaconex7, số 61 Nguyễn Văn Giáp, Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			17/8/2020			
4		Bùi Hải Sâm			Anh ruột								09/4/2019			
5		Bùi Duy Lâm			Anh ruột								09/4/2019			
6		Bùi Thúy Quỳnh			Chị ruột								09/4/2019			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
7		Bùi Hải Phong			Anh ruột								09/4/2019			
8		Ngô Lan Hương			Vợ								09/4/2019			
9		Bùi Mai Phương			Con đẻ								09/4/2019			Còn nhỏ
10		Bùi Công Minh			Con đẻ								09/4/2019			Còn nhỏ
11		Ngô Đình Hiến			Bố vợ								09/4/2019			
12		Nghiêm Thị Lý			Mẹ vợ								09/4/2019			

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

1/ Họ và tên /Full name: **NGUYỄN DOãn DŨNG**

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 20/01/1977

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: **Trưởng Ban Kiểm soát**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

- Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares , accounting for % of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant: **Kê khai theo danh sách đính kèm.**

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):* Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Nguyễn Doãn Dũng', written in a cursive style.

Nguyễn Doãn Dũng

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Bản cung cấp thông tin của cá nhân ông Nguyễn Doãn Dũng)

Người có liên quan bao gồm:

- 1) Doanh nghiệp mà cá nhân giữ một trong các chức vụ: Thành viên HĐQT/BKS, thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc. Kế toán trưởng. Giám đốc tài chính;
- 2) Doanh nghiệp mà cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó.
- 3) Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1		Nguyễn Thị Hồng			Mẹ đẻ								05/4/2018			
2		Cao Văn Vinh			Bố vợ								05/4/2018			
3		Lưu Thị Tuyết			Mẹ vợ								05/4/2018			
4		Cao Thị Vân			Vợ								05/4/2018			
5		Nguyễn Minh Anh			Con đẻ								05/4/2018			Còn nhỏ
6		Nguyễn Doãn Phụng			Anh ruột								05/4/2018			
7		Nguyễn Thị Bình			Chị dâu								05/4/2018			
8		Nguyễn Doãn Tùng			Anh ruột								05/4/2018			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chững khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
9		Nguyễn Thị Hằng			Chỉ dấu								05/4/2018			
10		Nguyễn Thị Hà			Chỉ nội								05/4/2018			
11		Lý Hưng Thăng			Anh rể								05/4/2018			
12		Nguyễn Doãn An			Anh ruột								05/4/2018			
13		Phan Thị Hiền			Chỉ dấu								05/4/2018			
14		Nguyễn Doãn Bình			Anh ruột								05/4/2018			
15		Mai Thị Thảo			Chỉ dấu								05/4/2018			
16		Nguyễn Doãn Trung			Anh ruột								05/4/2018			
17		Mai Thị Hương			Chỉ dấu								05/4/2018			

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

- 1/ Họ và tên /Full name: **NGUYỄN HÙNG CƯỜNG**
- 2/ Giới tính/Sex: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 24/01/1976
- 4/ Nơi sinh/Place of birth: Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 040076000421
- Ngày cấp/Date of issue: 20/3/2017 Nơi cấp/Place of issue: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- 6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
- 7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: Khu Vũ Thượng, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- 9/ Số điện/Telephone number: 0948346007
- 10/ Địa chỉ email/Email: khongminhtng@gmail.com
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI**
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Ban kiểm soát
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Không có.
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares , accounting for % of charter capital, of which:
- + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0 cổ phần
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant: Kê khai theo danh sách đính kèm.

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with public company, public fund (if any): Không có.

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hùng Cường

DANH SÁCH NGƯỜI CỎ LIÊN QUAN

(Kèm theo thông tin cá nhân ông Nguyễn Hùng Cường)

(Người có liên quan bao gồm:

- 1) Doanh nghiệp mà cá nhân giữ một trong các chức vụ: Thành viên HĐQT/BKS, thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính;
- 2) Doanh nghiệp mà cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- 3) Bố đẻ, mẹ đẻ, bà nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Xuân Hiền			Anh ruột	CMND	186795137	23/6/2006	CA Nghệ An	Yên Xuân, Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An			19/3/2021			
2		Phạm Thị Vân			Chị dâu	CMND	180690479	28/11/2011	CA Nghệ An	Yên Xuân, Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An			9/3/2021			
3		Nguyễn Thị Hào			Chị ruột	CMND	181396100	27/10/2017	CA Nghệ An	Lũr đoàn 414, Nam Đàn, Nghệ An			19/3/2021			
4		Đinh Trọng Hoàn			Anh rể	CMND	186803242	19/7/2006	CA Nghệ An	Lũr đoàn 414, Nam Đàn, Nghệ An			19/3/2021			
5		Nguyễn Thị Vân			Chị ruột	CMND	181830451	18/4/2015	CA Nghệ An	Yên Xuân, Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An			19/3/2021			
6		Nguyễn Hữu Chung			Anh rể	CMND	181396098	28/11/2011	CA Nghệ An	Yên Xuân, Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An			19/3/2021			
7		Nguyễn Thị Minh			Chị ruột	CMND	186557294	07/11/2010	CA Nghệ An	Hòa Hợp, Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An			19/3/2021			
8		Ngô Quang Thân			Anh rể	CMND	180749544	28/11/2011	CA Nghệ An	Hòa Hợp, Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An			19/3/2021			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
9		Nguyễn Thị Hằng			Em gái	CMND	182304977	07/10/2014	CA Nghệ An	Yên Xuân, Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An			19/3/2021			
10		Nguyễn Duy Khai			Em rể	CMND	182304990	28/11/2011	CA Nghệ An	Yên Xuân, Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An			19/3/2021			
11		Vũ Văn Lộc			Bố vợ					Tư Mại, Yên Dũng, Bắc Giang			19/3/2021			Không có
12		Vũ Thị Mai			Mẹ vợ					Tư Mại, Yên Dũng, Bắc Giang			19/3/2021			Không có
13		Vũ Thị Sinh			Vợ	CMND	142039131	24/4/2006	CA Hải Dương	Khu Vũ Thưng, Ái Quốc, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương			19/3/2021			
14		Nguyễn Phúc Bảo			Con đẻ					Khu Vũ Thưng, Ái Quốc, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương			19/3/2021			Còn nhỏ
15		Nguyễn Thúy Hạnh			Con đẻ					Khu Vũ Thưng, Ái Quốc, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương			19/3/2021			Còn nhỏ

d

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

1/ Họ và tên /Full name: **KHÚC NGỌC THÀNH**

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 10/12/1982

4/ Nơi sinh/Place of birth: Thụy Sơn – Thái Thụy – Thái Bình

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 013305579

Ngày cấp/Date of issue: 17/5/2010 Nơi cấp/Place of issue: Công an TP Hà Nội

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 11A ngõ 125 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội

9/ Số điện/Telephone number: 0355101282

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Trưởng tiểu ban Kinh doanh

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: không

14/ Số CP nắm giữ: 1.155.000 cổ phần, chiếm 4,81% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares, accounting for % of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 1.155.000 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant: *Kê khai theo danh sách đính kèm.*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

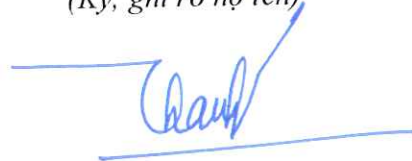
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Là cổ đông phổ thông của CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BGI theo số lượng cổ phần đã nêu tại mục 14.

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Khúc Ngọc Thành

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Bản cung cấp thông tin của cá nhân ông Khúc Ngọc Thành)

(Người có liên quan bao gồm:

- 1) Doanh nghiệp mà cá nhân giữ một trong các chức vụ: Thành viên HĐQT/BKS, thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính;
- 2) Doanh nghiệp mà cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó.
- 3) Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Khúc Ngọc Mười			Bố đẻ	CMND	150731485	13/04/2006	CA Thái Bình	Tô 16, Phường Kỳ Bá, TP Thái Bình						
2		Trình Thị Gái			Mẹ đẻ	CMND	150135200	06/11/2013	CA Thái Bình	Tô 16, Phường Kỳ Bá, TP Thái Bình						
3		Phạm Văn Tôn			Bố vợ	CMND	034047002560	09/11/2018	Cục CS QLHC về xã hội	Nhà E3A Khu đô thị Yên Hòa Cầu Giấy Hà Nội						
4		Phạm Thị Lưu			Mẹ vợ	CMND	034152000033	22/05/2014	Cục CS QLHC về xã hội	Nhà E3A Khu đô thị Yên Hòa Cầu Giấy Hà Nội						
5		Phạm Thị Thủy			Vợ	CMND	013305580	15/7/2010		11A ngõ 125 Bưởi Xương Trạch, Thanh Xuân, Hà Nội						
6		Khúc Ngọc Bảo			Con đẻ					11A ngõ 125 Bưởi Xương Trạch, Thanh Xuân, Hà Nội						Còn nhỏ
7		Khúc Ngọc Hân			Con đẻ					11A ngõ 125 Bưởi Xương Trạch, Thanh Xuân, Hà Nội						Còn nhỏ

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
8		Khúc Ngọc Phong			Anh ruột	CMND	151167728	15/12/2007	CA Thái Bình	Tổ 16, Phường Kỳ Bá, TP Thái Bình						
9		Ngô Thị Thùy Phương			Chị dâu	CMND	151179206	19/03/2010	CA Thái Bình	Tổ 16, Phường Kỳ Bá, TP Thái Bình						
10		Khúc Ngọc Cảnh			Anh ruột	CCCD	0340800002103		Cục CS	Tổ 8, Phường Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình						
11		Trần Thị Cẩm Mỹ	018C830257		Chị dâu	CMND	151355198		CA Thái Bình	Tổ 8, Phường Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình	0					